

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56 /2022/HNGĐ-ST
Ngày 09 tháng 8 năm 2022
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thanh Miện

2. Ông Bùi Thế Hanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hiệp- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: bà Dương Thị Thúy- Kiểm sát viên.

Trong ngày 08/8/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ L số 149/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022 về việc “ *Tranh chấp về hôn nhân và gia đình* ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị Huyền PH- Sinh năm 2000 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cư trú: thôn Minh Sinh, xã Quang T, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Ngô Văn TH- Sinh năm 1995 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cư trú: thôn Vụ Nông, xã Bắc L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở hiện nay: C11/14C1/ Ấp 5, xã Bình H, huyện Bình Chánh, Tp Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/6/2022, những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án thì nguyên đơn là chị Đào Thị Huyền PH trình bày: Chị kết hôn cùng anh Ngô Văn TH ngày 22/11/2018 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn UBND xã Bắc L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn chị về làm dâu và sống chung cùng anh TH ngay. Quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng có cãi nhau, vợ chồng ly thân từ ngày 26/02/2019 cho đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu ly hôn anh Ngô Văn TH.

- Về con chung: Không có con chung

- Về tài sản chung; công nợ chung; ruộng đất, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện công việc, do tình hình sức khỏe không tốt chị có đơn xin vắng mặt khi xét xử.

* Bị đơn là anh Ngô Văn TH trình bày trong quá trình giải quyết vụ án:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh kết hôn cùng chị Đào Thị Huyền PH ngày 22/11/2018 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn UBND xã Bắc L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn chị PH về làm dâu và sống chung cùng anh ngay vợ chồng sinh sống và làm việc ở thôn Vụ Nông, xã Bắc L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng có cãi nhau, vợ chồng ly thân từ tháng 02/2019 cho đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị PH yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý ly hôn.

Hiện nay do anh đang làm việc ở tại huyện Bình Chánh, TP hồ Chí Minh anh đồng ý lựa chọn tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa là nơi giải quyết vụ án, đồng thời anh có đơn xin được vắng mặt khi hòa giải và xét xử.

- Về con chung: không có con chung

- Về tài sản chung công nợ chung; ruộng đất, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay do anh đang làm việc ở tại huyện Bình Chánh, TP hồ Chí Minh anh đồng ý lựa chọn tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa là nơi giải quyết vụ án, đồng thời anh có đơn xin được vắng mặt khi hòa giải và xét xử.

Tại biên bản xác minh tại địa PH xác định: anh Ngô Văn TH có hộ khẩu thường trú tại địa PH.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án.

- Áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Xử:

1, Về quan hệ tình cảm: Chị Đào Thị Huyền Phường được ly hôn anh Ngô Văn TH

- 2, Về con chung: Không có con chung
- 3, Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.
- 4, Về công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.
- 5, Về án phí: Chị PH phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1]- Về việc vắng mặt đương sự tại phiên tòa: Nguyên đơn: bị đơn đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt là hoàn toàn tự nguyện. Hội đồng xét xử T hành xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt đối với các đương sự nêu trên là phù hợp theo quy định tại các Điều 227, Điều 228; 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

[2]- Về quan hệ tình cảm: chị Đào Thị Huyền PH và anh Ngô Văn TH kết hôn ngày 22/11/2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bắc L, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Hôn nhân tự nguyện, không vi phạm các điều kiện cấm kết hôn, là hôn nhân hợp pháp (Theo Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình). Theo lời trình bày của các đương sự thì xác định được trong quá trình chung sống, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, hay cãi nhau. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 02/2019, không còn chung sống với nhau. Xét thấy tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị PH yêu cầu ly hôn, anh TH đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị PH, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị PH về việc xin ly hôn anh Ngô Văn TH là phù hợp theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]- Về con chung: Cả chị PH và anh TH đều xác định chưa có con chung

[4]- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Cả chị PH và anh TH xác định không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]- Về án phí: chị Đào Thị Huyền PH phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56; Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình. Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Xử:

- 1, Về quan hệ tình cảm: Chị Đào Thị Huyền PH được ly hôn anh Ngô Văn TH
2. Về án phí: Chị Đào Thị Huyền PH phải chịu 300.000 đồng án phí DSST. NH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số

0008095 ngày 08/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt, hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- CCTHADS huyện Hiệp Hòa;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã Bắc L ;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Ngô Thanh Thuận